

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐỒNG THÁI

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM
MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP HỌC SINH LỚP 3 HỌC
CÓ HIỆU QUẢ TIẾT ĐỌC MỞ RỘNG

Tên Tác giả: *Khổng Thị Kim Thoa*
Đơn vị công tác: *Trường Tiểu học Đồng Thái*
Chức vụ: *Giáo viên*

Năm học: 2023 – 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm huyện Ba Vì

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Khổng Thị Kim Thoa	11/02/1998	Trường Tiểu học Đồng Thái	Giáo viên khối 3.	Đại học	Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 học có hiệu quả tiết Đọc mở rộng

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Học sinh lớp 3 môn Tiếng Việt,
- Tên sáng kiến đề nghị công nhận: Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 học có hiệu quả tiết Đọc mở rộng
- Sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử từ ngày: 02/10/2023 tại trường Tiểu học Đồng Thái
- Mô tả bản chất của sáng kiến:

Các bước thực hiện giải pháp:

- + Chọn đề tài: Tôi chọn đề tài phù hợp trình độ chuyên môn, điều kiện vật chất của trường, lớp và khả năng học tập của học sinh.
- + Thu thập tài liệu: Từ các tài liệu tôi tìm kiếm trên Internet, sách giáo khoa, qua các buổi họp chuyên đề, họp chuyên môn.
- + Xác định các vấn đề liên quan đến đề tài: Tôi ghi chép cẩn thận các vấn đề về thời gian nghiên cứu, đối tượng nghiên cứu, nội dung nghiên cứu,...
- + Xây dựng đề cương: Lập các mục, thời gian thực hiện.
- + Kiểm chứng kết quả nghiên cứu: Tôi kiểm chứng bằng phương pháp khảo thực nghiệm, lập bảng so sánh đối chiếu kết quả.
- + Tình trạng giải pháp đã biết: Đa số học sinh học tiết đọc mở rộng còn cảm thấy chán nản, không hứng thú và chưa tự tin khi chia sẻ ý kiến.

Mô tả nội dung của sáng kiến: Đề tài “Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 học có hiệu quả tiết Đọc mở rộng”

- + Xuất phát từ nhu cầu của người học, yêu cầu cần đạt của môn học.

+ Giúp học sinh lĩnh hội kiến thức một cách chủ động, thông qua các hoạt động học tập.

+ Thông qua các hoạt động thiết kế phiếu đọc sách, lập các nhóm đọc sách và bình chọn đại sứ văn hoá đọc của lớp tạo cho học sinh tinh thần phấn chấn, hào hứng, tự tin khi vào tiết đọc mở rộng.

+ Giúp giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, phát huy tính sáng tạo của bản thân.

- Điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

Đối với cấp trên:

+ Tổ chức nhiều chuyên đề “Đổi mới phương pháp dạy học” hơn nữa cho các giáo viên cùng học tập.

+ Trang bị thêm một số tài liệu tham khảo cho giáo viên và học sinh.

+ Nhà trường cùng địa phương tạo điều kiện cơ sở vật chất cho các em học tập tốt hơn.

Đối với giáo viên

+ Thường xuyên tìm tòi, học hỏi kinh nghiệm của đồng nghiệp, nghiên cứu các tài liệu, sách giáo khoa... để nâng cao trình độ chuyên môn.

+ Thường xuyên kiểm tra việc chuẩn bị bài của học sinh và ghi nhận kết quả của các em dù là một tiến bộ rất nhỏ.

Đối với phụ huynh

+ Mua thêm và khuyến khích các em đọc truyện, sách, báo...

+ Thường xuyên quan tâm tới việc học ở nhà của các em

+ Kết hợp chặt chẽ với nhà trường để tạo điều kiện cho các em học tập được tốt hơn.

- Đánh giá lợi ích thu được từ sáng kiến:

+ Qua một năm học áp dụng sáng kiến, tôi thấy học sinh lớp tôi học tiết đọc mở rộng có hiệu quả hơn. Các em rất hứng thú với tiết học vì vừa được học, vừa được trải nghiệm, giao lưu, nhiều em đầu năm còn rụt rè nay đã trở nên tự tin hơn vì vậy mà chất lượng dạy học môn Tiếng Việt được cải thiện hơn rất nhiều.

+ Các em có ý thức tự học, tự chuẩn bị bài khi ở nhà và phụ huynh cũng đã quan tâm đến việc học của con.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Thái, ngày 21 tháng 04 năm 2024

Người nộp đơn

Khổng Thị Kim Thoa

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

Họ và tên tác giả: Khổng Thị Kim Thoa

Tên đề tài: Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 học có hiệu quả tiết Đọc mở rộng.

Lĩnh vực: Tiếng Việt

TT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm HD chấm
1.	Sáng kiến có tính mới		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng lần đầu tiên	30	
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0	
Nhận xét			
2	Sáng kiến có tính áp dụng		
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30	
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện.	20	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0	
Nhận xét :			
3.	Sáng kiến có tính hiệu quả		
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30	
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị.	10	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0	
Nhận xét :			
4.	Diễn trình bày		
4.1	Trình bày khoa học, hợp lí	10	
4.2	Trình bày chưa khoa học, hợp lí	5	
Nhận xét :			
Tổng cộng :		Đánh giá: ☐ Đạt ☐ Không đạt	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến.....	1
2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến.....	1
3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu.....	2
PHẦN II: NỘI DUNG	3
1. Hiện trạng của vấn đề.....	3
2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề.....	5
3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị.....	13
4. Hiệu quả của sáng kiến	13
5. Tính khả thi.....	15
6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến.....	16
7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến.....	16
PHẦN III: KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	16

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Bác Hồ đã từng nói “Sách là thuốc bổ tinh thần”, “Siêng xem sách và xem sách là việc đáng quý”. Mỗi chúng ta đều thấy rõ, sách là tài liệu học tập, tu dưỡng và rèn luyện. Đọc sách chính là khai thác, tìm hiểu, góp phần nâng cao dân trí, phát triển tư duy, khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn, tăng cường ý thức chấp hành pháp luật, hình thành lối sống lành mạnh trong con người và xã hội Việt Nam.

Đọc mở rộng là một nội dung bắt buộc trong việc rèn kỹ năng đọc hiểu của chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc đưa thêm nội dung dạy học này vào không chỉ góp phần nâng cao kiến thức, kỹ năng, phát triển tư duy giáo dục mà còn rèn luyện nhân cách và phát triển bản thân cho người học. Đối với học sinh, việc học qua đọc sách rất quan trọng, thói quen đọc sách cần được rèn cho trẻ từ những năm đầu bậc tiểu học. Rèn thói quen đọc sách cho trẻ là một trong những vấn đề then chốt của giáo dục hướng tới năng lực tự học suốt đời của con người. Việc rèn cho trẻ thói quen đọc và kỹ năng đọc mang ý nghĩa chiến lược của mọi quốc gia trong việc nâng cao dân trí.

Trong thực tế hiện nay, việc tạo hứng thú cho học sinh trong tiết Đọc mở rộng chưa được giáo viên chú tâm nhiều. Một số học sinh còn loay hoay, lúng túng trong việc tìm tài liệu đọc; Thiếu tự tin khi chia sẻ, phản biện với bạn về kết quả của mình dẫn đến hậu quả là các em chán nản, thiếu quyết tâm trong học tập. Để khắc phục tình trạng này, đòi hỏi người giáo viên phải có lòng yêu nghề, mến trẻ, kinh nghiệm và sáng tạo trong giảng dạy, phải thật kiên trì và nhẫn nại, giúp học sinh nhận thức được tầm quan trọng của môn học.

Đó là nỗi trăn trở lớn nhất của tôi và cũng là lí do để tôi chọn và viết sáng kiến với nội dung: **“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 học có hiệu quả tiết Đọc mở rộng”**

2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến

Đọc mở rộng là thuật ngữ dùng để chỉ sở thích đọc sách trong thời gian rảnh. Trong đó người đọc sẽ không quá bận tâm đến việc thiếu vốn từ, nghiên cứu tri thức hay rèn luyện kỹ năng đọc mở rộng khuyến khích người đọc đọc bất kỳ tài liệu gì họ muốn trong 15 phút. Việc đọc này nhằm phát triển thói quen đọc, xây dựng kiến thức và hình thành đam mê đọc sách căn cứ vào mục tiêu của chương trình, phần đọc mở rộng là sự tiếp nối yêu cầu cần đạt về kỹ năng đọc. Học sinh sẽ vận dụng các kiến thức, kỹ năng đọc theo thể loại đã được hình thành trước đó và từ các

bài dạy đọc chính vào việc thực hành đọc mở rộng nhằm đáp ứng yêu cầu cần đạt đối với học sinh lớp 3 và thực hiện mục tiêu “hình thành năng lực đọc độc lập” ở học sinh.

Đề tài góp phần giúp học sinh khắc phục được tình trạng gặp khó khăn trong việc lựa chọn tài liệu, điền thông tin vào phiếu đọc sách hay còn ngại ngùng, chưa tự tin khi chia sẻ kết quả với bạn... Từ đó bồi dưỡng khả năng nhìn nhận vấn đề, kỹ năng diễn đạt giúp học sinh thấy được vẻ đẹp của thế giới xung quanh, thêm yêu cuộc sống, đất nước, con người,...tạo nền móng vững chắc để học sinh yêu thích và chăm chỉ đọc sách hơn ở các lớp trên.

Giúp giáo viên tập trung kích hoạt việc đọc tích cực, sáng tạo ở học sinh. Hướng dẫn và khích lệ học sinh chủ động, tự tin, phát huy vai trò “đồng sáng tạo” trong tiếp nhận văn bản; hứng thú tham gia kiến tạo cho nhóm đọc; biết so sánh đối chiếu, liên hệ mở rộng, huy động vốn hiểu biết cá nhân, sử dụng trải nghiệm cuộc sống của bản thân để đọc hiểu, trải nghiệm câu chuyện, phát hiện những giá trị đạo đức, văn hoá và triết lý nhân sinh, từ đó biết vận dụng, chuyển hoá thành giá trị sống. Học sinh có thể tự phát hiện ra thông điệp, ý nghĩa, góp phần lấp đầy “khoảng trống” của văn bản.

Giúp nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt nói chung, hoạt động Đọc mở rộng nói riêng theo hướng phát huy tối đa tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Từ cách đổi mới phương pháp dạy của thầy góp phần đổi mới cách học của trò. Phát huy hết khả năng tự phát hiện của học sinh thông qua cách tổ chức các hoạt động linh hoạt, khoáng đạt và hấp dẫn.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu.

3.1. Thời gian nghiên cứu:

- Tháng 9 – 2023: Nghiên cứu những vấn đề lý luận và điều tra thực trạng.
- Tháng 10 – 2023 đến tháng 5 – 2024: Tổ chức thực nghiệm.
- Cuối tháng 4 – 2024: Tổng kết, rút kinh nghiệm.

3.2. Đối tượng nghiên cứu:

- Nội dung, chương trình, sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 3 (bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống), đặc biệt là hoạt động Đọc mở rộng và một số tài liệu tham khảo.
- Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 học có hiệu quả tiết Đọc mở rộng.

3.3. Phạm vi nghiên cứu:

Với khuôn khổ của một sáng kiến kinh nghiệm, tôi nghiên cứu vấn đề: **“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 học có hiệu quả tiết Đọc mở rộng”** trong đó làm sáng tỏ một số vấn đề về lý luận và thực tiễn về việc dạy học – thực hành hoạt động Đọc mở

rộng trong môn học Tiếng Việt. Qua đó đưa ra một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 học có hiệu quả tiết Đọc mở rộng được tốt hơn.

II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN:

1. Hiện trạng của vấn đề:

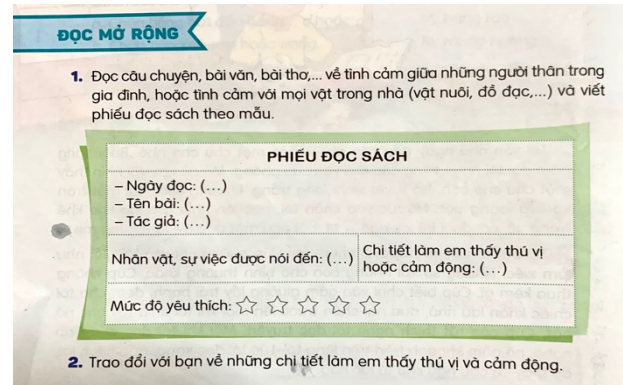
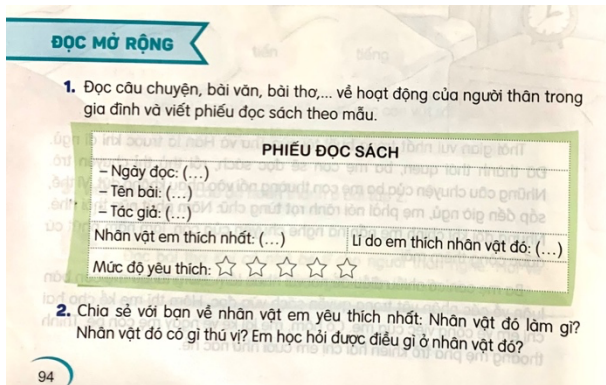
Đọc mở rộng là một khái niệm cơ bản của dạy đọc, được xem xét như một bình diện đọc hiểu linh hoạt và có tính mở. Nâng cao hiệu quả đọc mở rộng cho học sinh lớp 3 trong bối cảnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa hiện nay một mặt đảm bảo tính kết nối, liên mạch trong chiến lược dạy đọc; mặt khác tạo nên sự đa dạng cả về không gian đọc lẫn cách thức đọc trong nhà trường.

Với những đặc trưng về tính linh hoạt, tính mở trong thực hành đọc, đọc mở rộng có nhiều ưu thế đối với sự phát triển kỹ năng tiếng Việt của học sinh tiểu học nói chung, học sinh lớp 3 nói riêng. Đọc mở rộng trước hết giúp cải thiện kỹ năng đọc một cách tích cực. Đọc mở rộng khuyến khích sự chủ động trong lựa chọn văn bản (thường là theo chủ đề, đề tài) của người học, tránh được những rào cản tâm lý nhất định về không gian, thời gian,... Bên cạnh đó, đọc mở rộng cũng tích hợp rèn luyện kỹ năng viết, nói và nghe tùy thuộc vào từng yêu cầu hay tình huống học tập cụ thể.

Nhà văn Macxim Gorki từng nói: “Mỗi cuốn sách mang tới cho người đọc những ý nghĩa thú vị của cuộc sống. Với trẻ thơ, sách còn là một thế giới bí ẩn; các em khám phá chúng để thấy được vẻ đẹp muôn màu của cuộc sống”. Sách là kho tàng tri thức của nhân loại, là chiếc chìa khóa vạn năng mở cửa cho trí tuệ và tâm hồn của con người. Sách cung cấp cho ta mọi sự hiểu biết trong cuộc sống. Có thể nói, đọc sách là một thói quen rất có ý nghĩa với mọi lứa tuổi trong đó có học sinh lứa tuổi tiểu học. Tiếp nối chương trình Tiếng Việt lớp 1 và lớp 2, Tiếng Việt lớp 3 chú trọng thời lượng cho hoạt động đọc mở rộng. Đây là một điểm mới trong chương trình giáo dục phổ thông 2018.

a) Về nội dung trong sách giáo khoa:

Các chủ đề trong sách giáo khoa rất gợi mở và hấp dẫn, nội dung gắn với đời sống thực tiễn và những giá trị văn hoá Việt Nam. Nội dung của hoạt động đọc mở rộng liên quan, thống nhất với chủ đề của bài đọc trước đó. Ví dụ: bài 4 “Lần đầu ra biển” [sgk TV3 tập 1 – 22] có nội dung nói về chuyến đi chơi ở biển của Thắng, do đó hoạt động đọc mở rộng sau có chủ đề tìm bài đọc nói về hoạt động yêu thích của em. Nói chung, kiến thức trong sách giáo khoa được sắp xếp một cách hợp lý, logic. Tuy nhiên, kênh hình ở một số bài đọc mở rộng còn khá sơ sài, chưa bắt mắt, chưa gây được hứng thú cho học sinh.



b) Về phía giáo viên:

Nhiều giáo viên dạy phân lí thuyết chưa tốt, chưa chuẩn bị kĩ nội dung bài trước khi lên lớp, chưa thực sự đổi mới phương pháp, chưa tự nghiên cứu trau dồi thêm chuyên môn, nghiệp vụ để phục vụ công tác giảng dạy.

Một số giáo viên chưa coi trọng việc rèn đọc cho học sinh, cách dạy của giáo viên còn đơn điệu, ít sáng tạo, chưa linh hoạt, chưa cuốn hút được học sinh. Giáo viên giảng bài còn qua loa, chưa đi sâu vào trọng tâm bài đọc. Vì thế làm giảm kĩ năng nói, nghe tích cực; kĩ năng truyền đạt thông tin hay lắng nghe sâu của học sinh. Hầu hết giáo viên chưa tạo được cho học sinh sự thích thú, hào hứng, thói quen đọc chủ động và niềm yêu thích với việc đọc sách. Phần lớn các tiết đọc mở rộng đều đi theo hướng khuôn mẫu, chưa phát huy được tính chủ động tích cực của học sinh.

Khi trao đổi với một số giáo viên dạy lớp 3 về quy trình dạy tiết đọc mở rộng, đa số giáo viên đều thực hiện theo các bước:

- + Bước 1: Giáo viên yêu cầu học sinh đọc đề bài.
- + Bước 2: Giáo viên hướng dẫn học sinh viết vào phiếu đọc sách.
- + Bước 3: Giáo viên cho học sinh thảo luận nhóm và chia sẻ về nội dung câu chuyện vừa đọc.
- + Bước 4: Nhận xét, tuyên dương học sinh.

Với quy trình như trên, học sinh khó có thể thấy yêu thích đọc sách, không tìm được những điểm nổi bật trong văn bản. Giáo viên cần trú trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà theo hướng tăng cường khai thác kiến thức, ngữ liệu từ các nguồn sách báo, tài liệu phù hợp với chương trình môn học và lớp học.

c) Về phía học sinh:

Học sinh lớp 3 phần nào đã có những hiểu biết sơ giản về chủ điểm Tiếng Việt, thể loại văn học... Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho việc lựa chọn văn bản, hoạch định chiến lược đọc cá nhân. Tuy vậy, chất lượng đọc của học sinh không đều nhau. Nhiều em khá bị động trong tìm kiếm văn bản hoặc chưa duy trì thói quen, nền nếp đọc thường nhật.

Vào đầu năm học, qua cuộc khảo sát tâm lí: “Con cảm thấy thế nào mỗi khi học tiết đọc mở rộng?” với sĩ số 34 học sinh, kết quả đạt được như sau:

Thích thú, hào hứng	Bình thường	Chán nản
10 em = 29,4%	9 em = 26,5%	15 em = 44,1%

Trong cuộc sống hiện đại, công nghệ thông tin phát triển mạnh như hiện nay, học sinh thường bị hấp dẫn bởi các trò chơi điện tử, các trang mạng xã hội hay các quyển truyện tranh hơn là dành thời gian tìm hiểu các câu chuyện và tác phẩm văn học.

Học sinh chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc học và không có ý tưởng thực sự. Kỹ năng tự học khi không có bố mẹ ở bên của các em chưa cao nên cũng ảnh hưởng nhiều đến kết quả học tập

Các em hiếu động, ham chơi, sự tập trung và chú ý trong học tập chưa cao. Nhiều học sinh chưa tích cực trong tiết đọc mở rộng, chỉ một số học sinh sôi nổi, hăng hái còn học sinh khác có tâm lí rụt rè, ngại chia sẻ. Khi gọi các em trả lời thì các em đứng lại đứng yên.

d) Về phía phụ huynh:

Đối với học sinh lớp 3, các em chưa được làm quen nhiều với các tiết đọc mở rộng, nhiều em vẫn còn cảm thấy bỡ ngỡ, chưa nắm bắt được nội dung, hoạt động của tiết học này. Vì vậy việc chủ động tìm kiếm tài liệu cho phần học này vẫn luôn cần đến sự đồng hành, hỗ trợ của phụ huynh.

Bên cạnh các phụ huynh rất quan tâm đến việc học của con em mình thì vẫn còn một số phụ huynh do guồng quay công việc bận rộn, bố mẹ thường ít có thời gian quan tâm, trò chuyện cùng các em.

Do ở quê, điều kiện kinh tế khó khăn, văn hoá đọc sách chưa phát triển mạnh nên bố mẹ ít khi mua sách cho con đọc hoặc không có đủ kinh phí để mua tài liệu.

2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề

Nhận thấy được thực trạng của vấn đề, tôi đã tham khảo nghiên cứu, tìm tòi và đưa ra 6 giải pháp cụ thể như sau:

- Chuyển giao nhiệm vụ học tập cho mỗi học sinh.
- Xây dựng nhóm đọc sách, tổ chức đọc - chia sẻ theo chủ đề, xây dựng ngữ liệu đọc.
- Thiết kế phiếu đọc sách cho hoạt động đọc mở rộng.
- Tổ chức cuộc thi đại sứ văn hoá đọc trong phạm vi lớp học.
- Cùng học sinh chia sẻ về chủ đề của phiếu đọc sách.
- Phối hợp với phụ huynh học sinh.

Sau đây là nội dung của từng giải pháp:

Giải pháp 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập cho mỗi học sinh

Theo tinh thần “Chuyển giao nhiệm vụ học tập cho mỗi học sinh”, hoạt động đọc mở rộng đã thực hiện đổi mới theo yêu cầu chuẩn bị bài học của học sinh thông qua phiếu giao nhiệm vụ học tập để học sinh chủ động khai thác thông tin từ việc đọc sách giáo khoa và các loại sách báo tham khảo, bổ sung hoặc thay thế việc đơn thuần chỉ yêu cầu trả lời các câu hỏi trong sách giáo khoa. Với hình thức đọc mới trong chương trình lần này, ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, giáo viên cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà theo hướng tăng cường khai thác kiến thức, dữ liệu/ngữ liệu từ các nguồn sách báo, tài liệu phù hợp với chương trình môn học, lớp học và cấp học.

Ngay từ đầu năm học, các cô giáo sẽ hướng dẫn các cha mẹ hỗ trợ con trong việc tìm các văn bản đọc theo từng chủ đề, trao đổi các câu chuyện, bài thơ theo đúng chủ đề từng tuần học.

Các em đọc những văn bản mình tìm kiếm, lựa chọn (có sự tham vấn của giáo viên) với tâm thế thoải mái. Dần dần, khi đọc mở rộng trở thành một thói quen tích cực, học sinh có được sự chủ động cần thiết để khám phá thế giới của những trang sách mở. Niềm yêu thích đọc sách hình thành, lan toả mạnh mẽ và từng bước chuyển hoá thành nhu cầu sống của các em. Chính điều này góp phần tạo nên sự kết nối chặt chẽ của các em với thế giới xung quanh, thiết lập nên một môi trường đọc rộng mở, an toàn. Học sinh đọc, tương tác với bạn bè, người thân, thầy cô giáo hay các chuyên gia giáo dục để học cách phản hồi về văn bản, về những vấn đề mà bài đọc đặt ra. Từ đó, các em cũng ý thức rõ rệt hơn vị trí, vai trò của bản thân trong hành trình đọc và thực hiện sứ mệnh đồng sáng tạo. Cuối cùng, lẽ tất nhiên, đọc mở rộng giúp các em bồi đắp thêm vốn sống, vẻ đẹp tâm hồn, thị hiếu thẩm mỹ và những rung cảm nghệ thuật về một hình tượng, một cách biểu đạt ngôn từ,...

Giải pháp 2. Xây dựng nhóm đọc sách, tổ chức đọc - chia sẻ theo chủ đề, xây dựng ngữ liệu đọc

a) Xây dựng nhóm đọc sách

Xây dựng nhóm đọc sách theo lớp hoặc theo sở thích là giải pháp lí tưởng nhằm tạo nên sự kết nối thường xuyên trong hoạt động đọc mở rộng. Tham gia cộng đồng đọc, bên cạnh lợi ích về nguồn sách, sự tham vấn của giáo viên hay phụ huynh, những người yêu thích đọc sách hoặc có kinh nghiệm đọc, bạn đọc - học sinh cũng sẽ học cách tuân thủ các nguyên tắc chung như đảm bảo thời gian dành cho việc đọc, tương tác và chia sẻ những gì tiếp nhận được,... “Hạt giống” đọc mở rộng được gieo trồng, chăm sóc trong thời gian đủ dài sẽ tạo nên những người đọc thông tuệ, biết tìm kiếm vô số điều hữu ích trong nhóm đọc và thông qua việc đọc của mình.

Ở một số trường tiểu học, nhà sư phạm khuyến nghị xây dựng nhóm đọc ở từng lớp học và duy trì thường xuyên giờ đọc mở rộng mỗi tuần. Vòng tròn kết nối các nhóm đọc sẽ được tổ chức định kì theo tháng hoặc theo chương trình đọc, gắn với những chủ đề hay sự kiện nổi bật. Ngoài ra, nhóm đọc sách cũng có thể xác lập dựa trên hứng thú hay sự quan tâm của học sinh về một lĩnh vực đọc nào đó. Chẳng hạn, những học sinh yêu thích khám phá khoa học sẽ đăng kí tham gia nhóm đọc “Siêu nhí hỏi, nhà khoa học trả lời”; trong khi đó các bạn thích sưu tầm văn học dân gian sẽ tạo thành “Nhóm đọc Thơ truyện dân gian”; những bạn yêu thích thể giới động vật sẽ tham gia nhóm “Bách khoa động vật”...

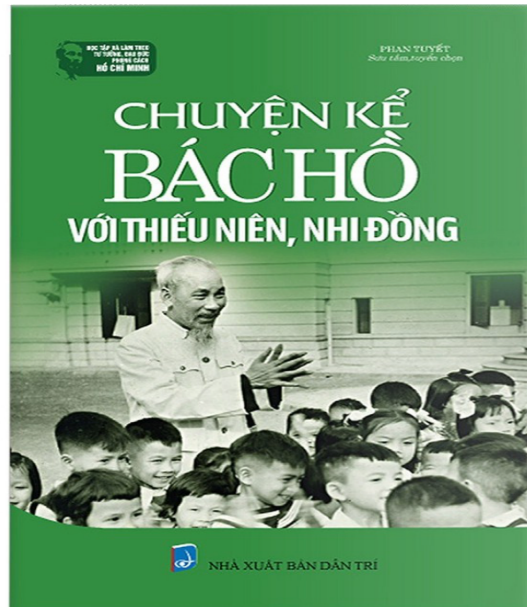
Tại mỗi trường học, nguồn lực con người và cơ sở vật chất hiện nay khá thuận lợi cho việc xây dựng các nhóm đọc sách. Với không gian thư viện rộng rãi, sạch đẹp; các đầu sách phong phú, đa dạng sẽ giúp các em thoải sức tìm kiếm tài liệu phù hợp với nhóm đọc của mình.



b) Tổ chức hoạt động đọc - chia sẻ sách theo chủ đề

Hệ thống chủ điểm Tiếng Việt lớp 3 (CT2018) gợi dẫn khá nhiều đề tài đọc mở rộng cho học sinh. Yêu cầu cần đạt về đọc mở rộng văn bản văn học và văn bản thông tin trong CT2018 cũng được lưu ý để đề xuất hoạt động đọc - chia sẻ sách theo chủ đề. “Lần đầu ra biển” (gắn với chủ điểm “Những trải nghiệm thú vị”, Tiếng Việt tập 1), “Bài tập làm văn” (gắn với chủ điểm “Cổng trường rộng mở”, Tiếng Việt tập 1), “Bầy voi rừng Trường Sơn” (gắn với chủ điểm “Những sắc màu thiên nhiên”, Tiếng Việt tập 2). Từ đó, giáo viên sẽ đưa ra thêm những cuốn sách của tháng phù hợp với từng chủ điểm. Ví dụ “Cuốn sách của tháng: Chuyện kể Bác Hồ với thiếu niên, nhi đồng” (gắn với chủ điểm “Đất nước ngàn năm” và văn bản đọc “Cùng Bác qua suối”, Tiếng Việt tập 2)... là những đề xuất cụ thể cho chương trình đọc hàng tháng ở trường tiểu học.

Trong hầu hết các chương trình đọc - chia sẻ, học sinh lựa chọn văn bản có độ dài tương đương bài đọc ở SGK (hoặc mở rộng tùy thích) theo chủ đề đã cho, chủ động với hình thức tương tác (thuyết trình giới thiệu sách, chia sẻ bằng phiếu đọc hoặc poster sinh động thiết kế trên một số ứng dụng phổ biến,...). Ở một vài hoạt động đặc biệt, giáo viên dựa vào đề tài, thị hiếu đọc hay nhu cầu của học sinh để đề xuất văn bản. Tất cả học sinh trong lớp hoặc nhóm đọc được cung cấp sách in để trải nghiệm tác phẩm, ghi chú bằng câu từ, hình ảnh trên phiếu đọc. Với cuốn sách có dung lượng tương đối lớn như “Chuyện kể Bác Hồ với thiếu niên, nhi đồng”, giáo viên gợi ý chương mục cụ thể để học sinh khám phá, khuyến khích những em đọc nhanh, sức đọc tốt hoàn thành cuốn truyện đầy ý nghĩa này.



c) Xây dựng ngữ liệu đọc cho học sinh

Xây dựng nguồn tư liệu phục vụ cho đọc mở rộng luôn là giải pháp cần được quan tâm thực hiện. Mô hình trạm đọc hay thư viện mở thật sự lí tưởng đối với các cam kết đồng hành đọc cùng học sinh. Trong thời đại bùng nổ công nghệ thông tin, trước những trang mạng xã hội tràn lan các thông tin lệch lạc, phiến diện thì việc đọc sách có chọn lọc sẽ rất bổ ích, giúp các em tiếp nhận thông tin một cách thiết thực, đa chiều.

Có thể thấy rằng, để tạo cho học sinh có được thói quen tiếp xúc hàng ngày với tri thức mới qua những trang sách, thì việc xây dựng tư liệu đọc trong các trường học là hết sức quan trọng. Chính vì vậy để nâng cao chất lượng giáo dục một cách toàn diện, ngoài thư viện chung, giáo viên hãy xây dựng tủ sách nhỏ, thân thiện ngay trong lớp học. Nhờ vậy, mỗi học sinh dễ dàng và chủ động lựa chọn thời gian đọc sách trong những lúc rảnh rỗi.

Đối với học sinh lớp 3, đọc trên internet được khuyến khích nhằm tạo nên một thế giới kết nối. Song song với nó, giáo viên lưu tâm để đưa ra chỉ dẫn cụ thể nhằm kiến tạo không gian đọc an toàn, hiệu quả cho các em. Theo đó, gắn với mục tiêu đọc mở rộng, giáo viên cần tăng cường việc đọc để tham vấn cho học sinh. Nhiều trang hữu ích như: <http://www.sachthieunhimienphi.com>, <https://thegioicotich.vn>, <http://www.truyenthieunhi.net>, <https://vanvn.vn/van-hoc-thieu-nhi/>, được “chuyển giao” từ chính trải nghiệm đọc của giáo viên đến học sinh, giúp các em có thêm những chỉ dẫn cần thiết khi thực hành đọc mở rộng. Trong các trang học liệu này, bên cạnh khối lượng lớn văn bản đọc, học sinh còn được xem nhiều bài viết, video thú vị về cách đọc, nghệ thuật chia sẻ, cách thức gia tăng hiệu quả lan toả thói quen đọc sách,...

Giải pháp 3. Thiết kế phiếu đọc sách cho hoạt động đọc mở rộng

a) Giáo viên thiết kế cho học sinh

Phiếu đọc sách trước hết phải đảm bảo tính thẩm mỹ, bắt mắt, gây hứng thú cho người học. Việc chuẩn bị phiếu đọc sách đòi hỏi óc sáng tạo, trí tưởng tượng phong phú trong cách bài trí, thiết kế các họa tiết, sự hài hoà phối màu sắc hợp lý để kích thích sự học tập, nghiên cứu của học sinh. Học sinh Tiểu học rất thích xem tranh ảnh, màu sắc rực rỡ, hình ảnh mới lạ. Do đó, việc bài trí, thiết kế sao cho hợp lí là một đặc điểm quan trọng bước đầu thu hút sự tìm hiểu của học sinh hay không.

Phiếu đọc sách phải phù hợp với lứa tuổi, tâm lí học sinh. Học sinh lớp 3 cần màu sắc sinh động, nhiều họa tiết, hình ảnh cụ thể xen lẫn trừu tượng. Thông tin ghi trong phiếu đọc sách cần ngắn gọn, nhưng cần đầy đủ thông tin để khai thác một câu chuyện, một bài viết, một bài báo,...

Giáo viên có thể thiết kế dựa trên 2 mẫu sau: Phiếu gồm có các đề mục chính dựa trên sách giáo khoa; Phiếu đưa ra một số tên văn bản gợi ý.

- Phiếu có các đề mục chính dựa trên sách giáo khoa: Mẫu phiếu này được thiết kế đơn giản nhất nhưng đem lại lợi ích nhiều nhất. Chỉ cần có các yêu cầu theo sách giáo khoa và được ưu tiên sử dụng trong nhiều chủ đề, bài học. Khi thiết kế mẫu phiếu này giáo viên sẽ không mất nhiều thời gian nhưng sẽ phải giám sát học sinh trong quá trình các em tìm kiếm thông tin đọc. Với mẫu thiết kế này, giáo viên sẽ cho học sinh đọc nội dung câu hỏi, học sinh sẽ tự tìm các bài đọc có chứa nội dung yêu cầu và trả lời các câu hỏi có trong phiếu.

- Phiếu đưa ra một số tên văn bản gợi ý: Mẫu phiếu này dựa vào mục tiêu, yêu cầu của mỗi tuần, mỗi bài mà người thiết kế sẽ đưa ra các đề xuất. Đó có thể là những câu chuyện, bài thơ, cuốn sách, bài báo,... phù hợp. Điều này sẽ giúp khoanh những bài đọc phù hợp với đối tượng đọc là học sinh khối lớp 3. Sau khi học sinh đọc xong

sẽ có những câu hỏi khách quan để học sinh có thể tổng kết, khái quát nội dung bài đã đọc. Giáo viên khi thiết kế mẫu này phải có một lượng thông tin đầy đủ, mang tính chính xác, khoa học phù hợp với giáo viên. Dưới đây là hình minh họa 2 mẫu phiếu:

PHIẾU ĐỌC SÁCH
Tuần 31: Truyện cổ Việt Nam

Ngày đọc: _____ Tên bài: _____

Tên vị thần/người có công: _____

Tên tác giả: _____ ☆☆☆☆☆

Công lao của người đó: _____

Điều em nhớ nhất sau khi đọc: _____

Phiếu có đề mục chính dựa trên sách giáo khoa

PHIẾU ĐỌC SÁCH TUẦN 6

Chọn đọc một trong số các văn bản về chủ đề nhà trường sau và hoàn thiện phiếu đọc sách: Cái trống trường em, Bàn tay cô giáo, Câu chuyện về bài kiểm tra, Con đường tới trường, Ngôi trường trên đồi hoa vàng, Trường xưa, Cô giáo lớp em, Một trường tiểu học vùng cao, Mèo con đi học.

Tên bài: _____

Tác giả: _____

Tên cuốn sách: _____

Chi tiết/ câu văn/ câu thơ em thích nhất: _____

Cách em đã làm để tìm được bài thơ, câu chuyện: _____

Mức độ yêu thích: ☆☆☆☆☆

Phiếu đưa ra một số tên văn bản gợi ý

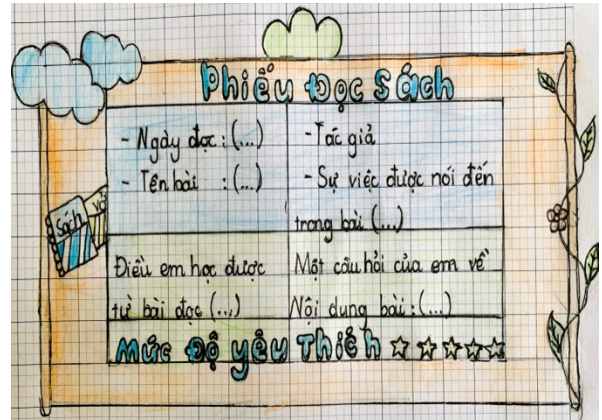
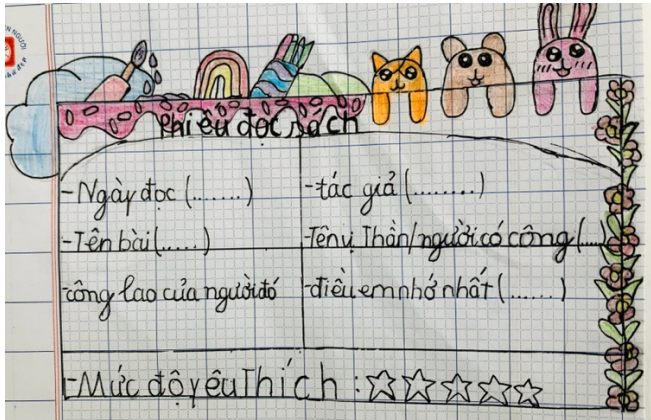
b, Học sinh tự thiết kế phiếu đọc sách

Hoạt động đọc mở rộng có thể coi là một hoạt động để học sinh có thể vận dụng, tự khám phá hay một bài tập được giao về nhà có sự chuẩn bị trước liên quan đến các chủ đề học tập và đời sống xã hội theo một số gợi ý. Do đó, giờ học mang tính chất lấy người học làm trọng tâm, giáo viên chỉ là người hướng dẫn.

Hoạt động đọc mở rộng đã thực hiện đổi mới yêu cầu chuẩn bị bài học của học sinh thông qua phiếu giao nhiệm vụ học tập để học sinh chủ động khai thác thông tin từ việc đọc sách giáo khoa và các loại sách tham khảo, bổ sung hoặc thay thế việc đơn thuần chỉ yêu cầu trả lời các câu hỏi trong sách giáo khoa. Với hình thức đọc mới trong chương trình lần này, giáo viên sẽ giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài ở nhà theo hướng tăng cường khai thác kiến thức, dữ liệu/ ngữ liệu từ các nguồn sách báo, tài liệu phù hợp với chương trình môn học, lớp học.

Khi giáo viên giao nhiệm vụ về nhà, các bạn học sinh sẽ tự trang trí, thiết kế những phiếu đọc sách dễ thương theo sở thích riêng của mình. Được viết nội dung

vào phiếu đọc sách tự mình thiết kế học sinh sẽ cảm thấy hào hứng và có thể tự hào khi chia sẻ với cả lớp. Nhờ đó mà tiết đọc mở rộng giúp các bạn phát triển toàn diện các kỹ năng ngôn ngữ, hỗ trợ tích cực cho viết, nói và nghe để từng bước hoàn thành kỹ năng giao tiếp Tiếng Việt.



Giải pháp 4. Tổ chức cuộc thi đại sứ văn hoá đọc trong phạm vi lớp học

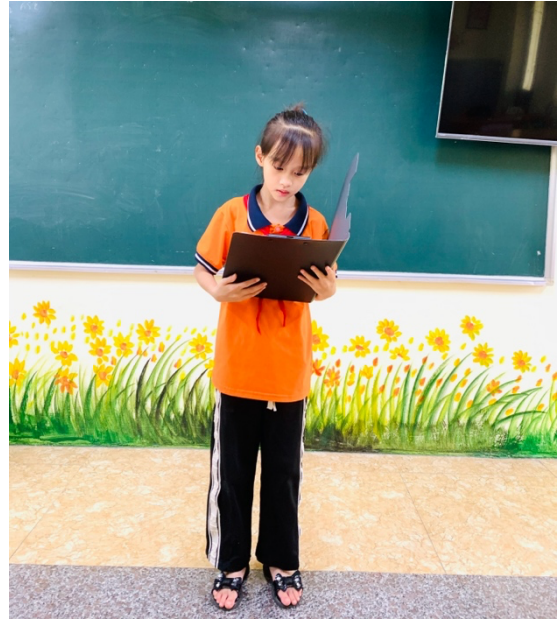
Tham gia cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc, các em học sinh được chia sẻ về một cuốn sách yêu thích hoặc một cuốn sách đã làm thay đổi nhận thức hoặc cuộc sống của bản thân; sáng tác một tác phẩm (câu chuyện hoặc một bài thơ) nhằm khích lệ mọi người đọc sách; viết tiếp lời cho một câu chuyện hoặc cuốn sách mà bản thân đã đọc... Cuộc thi có ý nghĩa rất quan trọng trong việc xây dựng và phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng và phong trào đọc trong học sinh ở vùng nông thôn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Bên cạnh đó cuộc thi đã tác động cải thiện môi trường đọc, góp phần nâng cao dân trí, phát triển tư duy, khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, đạo đức, tâm hồn, tăng cường ý thức chấp hành pháp luật, hình thành lối sống lành mạnh trong con người, xã hội Việt Nam, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập.

Bằng việc khuyến khích sự chia sẻ về cuốn sách yêu thích, phương pháp đọc sách và ý tưởng lan toả văn hoá đọc trong lớp học, giáo viên mong muốn từng em học sinh tham gia cuộc thi sẽ yêu thích đọc sách và ý thức nhiều hơn trong việc lan toả tình yêu sách và kết nối tinh thần khuyến đọc với các bạn trong lớp.

Với các tuần có tiết đọc mở rộng, giáo viên sẽ đưa ra một đề bài phù hợp với chủ đề của từng tuần đó. Ví dụ: Với chủ đề “*Đọc câu chuyện, bài văn, bài thơ, ... về nhà trường*”, giáo viên sẽ đưa ra đề bài như sau: *Em hãy kể lại những kỉ niệm đáng nhớ trong những năm học dưới mái trường Đồng Thái*. Học sinh có thể tham gia bằng các hình thức khác nhau như: quay video, viết bài, ... Kết thúc cuộc thi, bạn nhỏ có bài dự thi xuất sắc nhất sẽ được lựa chọn để trao giải Đại sứ Văn hoá đọc của lớp. Với phần thưởng hấp dẫn, giáo viên luôn khuyến khích và đồng hành để những ý tưởng khuyến đọc của các bạn được thực hiện.



*Bạn Phùng Đức Dương –
Đại sứ văn hoá đọc tháng 3*



*Bạn Chu Thị Khánh Ly –
Đại sứ văn hoá đọc tháng 5*

Giải pháp 5. Cùng học sinh chia sẻ về chủ đề của phiếu đọc sách

Khi giáo viên cùng chia sẻ với các em nội dung đã đọc với những câu hỏi gợi mở, dẫn dắt các em hướng tới bài học giáo dục hay nội dung nhân văn mà tác giả đề cập tới, từ những ý kiến trả lời của các em giáo viên sẽ giúp các em hiểu đọc sách thực chất là một quá trình giao tiếp, khi đó chỉ có học sinh và sách tham gia vào quá trình giao tiếp. Quá trình giao tiếp này chỉ diễn ra một chiều mà không có sự đối đáp lại như khi các em giao tiếp cùng bạn. Rèn thói quen đọc sách một thời gian dài sẽ giúp cho các em biết trình bày vấn đề mạch lạc, dễ hiểu, từ đó sẽ mạnh dạn hơn trong giao tiếp. Không chỉ vậy khi đọc sách sẽ tinh tế hơn khi cảm nhận, phán đoán những cảm xúc, thái độ của người khác, hình thành những phản xạ và sự nhanh nhạy khi học tập và giải quyết mọi hành vi.

Giáo viên gợi dẫn cho các em trí liên tưởng để học sinh có thể vẽ, có thể cảm nhận, có thể tưởng tượng, đến một cái kết theo ý muốn của các em. Với mỗi câu chuyện khi học sinh vừa đọc xong, giáo viên sẽ hướng học sinh phải nhớ tới một điều thích thú nhất hoặc biết trao đổi với bạn bè về nội dung chính của tài liệu.

Ví dụ: Khi các em đọc một quyển sách nói về chủ đề “Công trường rộng mở” trong suy nghĩ của các em sẽ hình dung và liên tưởng đến người bạn thân, ngôi trường hay thầy cô của mình. Hoặc khi nói về “Công việc làm bếp” các em sẽ biết chia sẻ với bạn bè về cách nấu một món ăn mà mình biết.

Như vậy thông qua việc giáo viên cùng học sinh chia sẻ về phiếu đọc sách đọc sách là một quá trình quan sát mọi vật xung quanh thông qua chữ viết để rèn luyện tính tưởng tượng, sáng tạo và có thể so sánh những nội dung đọc trong sách với

những lời động viên, khuyến khích học sinh, tạo động lực cho trẻ và hướng dẫn học sinh chia sẻ về chủ đề đọc được với bạn bè, người thân.

Giải pháp 6. Phối hợp với phụ huynh học sinh

Để học sinh học các tiết đọc mở rộng của lớp đạt kết quả tốt, giáo viên cần làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh để cùng xây dựng tốt nền nếp tự học và chuẩn bị bài ở nhà. Cụ thể như sau:

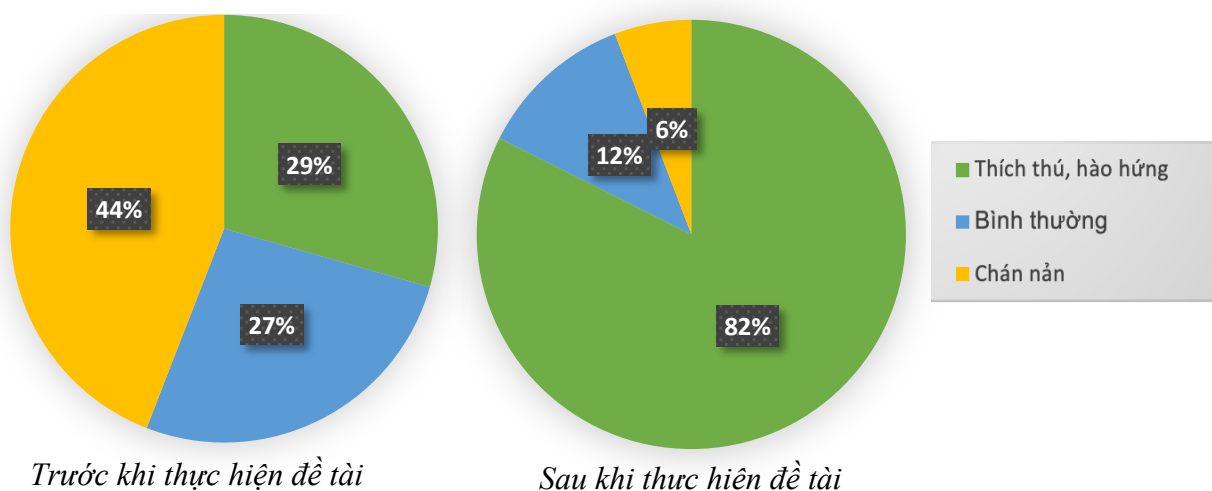
Ngay từ đầu năm học tôi đã trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của con em, qua đó nêu vai trò của môn Tiếng Việt đặc biệt là hoạt động đọc mở rộng. Tôi đã đưa ra chương trình mà các em được học trong năm học. Trong đó tôi lưu ý cách chuẩn bị nội dung bài đọc khi ở nhà và nêu thực trạng đọc mở rộng của các em trong những năm học trước, từ đó trao đổi các biện pháp tại nhà kết hợp với ở trường để giúp các em học tiết đọc mở rộng có hiệu quả hơn. Nắm rõ nội dung chương trình các em được học, phụ huynh dễ dàng có những phương pháp tiếp cận cho các em. Khuyến khích phụ huynh lựa chọn nhiều sách, báo cho các em đọc.

Ví dụ: Khi các em chuẩn bị viết phiếu đọc sách bài *Đọc sách dạy nấu ăn hoặc những bài đọc về công việc làm bếp* thì phụ huynh hướng dẫn trước cho các em cách nấu một vài món ăn đơn giản, dễ làm, phù hợp với lứa tuổi. Chuẩn bị cho các em một số bài đọc, tạo cho em sự tò mò, thích thú. Ngoài ra phụ huynh cần tạo cơ hội cho các em được trải nghiệm thực tế cuộc sống như đi tham quan, dã ngoại; tham gia các hoạt động phù hợp ở nhà cũng như cộng đồng để các em có hiểu biết thực tế làm tư liệu khi học đọc mở rộng.

3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị

Sau một thời gian áp dụng biện pháp nói trên trong việc dạy học sinh lớp 3 học có hiệu quả tiết đọc mở rộng, tôi đã khảo sát học sinh để lấy số liệu. Kết quả đạt được như sau:

Biểu đồ so sánh, đối chứng trước và sau khi thực hiện đề tài:



Nhìn vào biểu đồ kết quả trên cho thấy cách tổ chức cho học sinh học tiết đọc mở rộng theo hướng dẫn đã trình bày ở trên cho thấy học sinh rất hứng thú với đọc mở rộng. Các em đọc và giới thiệu, chia sẻ nhiều tác phẩm văn học hay, nhiều cuốn sách khoa học thú vị. Chất lượng tiết đọc mở rộng của học sinh tăng lên rõ rệt qua đợt kiểm tra tại lớp thực nghiệm.

Mặt khác, qua quá trình dạy thực nghiệm trên lớp, tôi thấy giờ học diễn ra sôi nổi. Học sinh tiếp thu bài một cách chủ động. Song điều đáng nói hơn cả là hiện tượng chán nản trong giờ học đã giảm đi rõ rệt. Học sinh đã biết chuẩn bị trước bài đọc, tự tin chia sẻ và hoàn thành tốt phiếu đọc sách. Điều đó chứng tỏ cách tổ chức dạy học đọc mở rộng theo hướng dẫn đã trình bày ở trên đem lại kết quả đầy khả quan, cần được phát triển để thực sự nâng cao chất lượng đọc mở rộng nói riêng và học Tiếng Việt nói chung.

Giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất chủ yếu với các biểu hiện cụ thể: yêu thiên nhiên, gia đình, quê hương; có ý thức đối với cội nguồn; yêu thích cái đẹp, cái thiện và có cảm xúc lành mạnh; có hứng thú học tập, ham thích lao động; thật thà, ngay thẳng trong học tập và đời sống; có ý thức thực hiện trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, xã hội và môi trường xung quanh. Giúp học sinh nhận biết được vẻ đẹp của ngôn từ nghệ thuật; có trí tưởng tượng, hiểu và biết xúc động trước cái đẹp, cái thiện của con người và thế giới xung quanh được thể hiện trong các văn bản đọc mở rộng.

4. Hiệu quả của sáng kiến:

4.1. Hiệu quả về khoa học:

- Thông thường, để hoạt động đọc mở rộng của học sinh đảm bảo thực hiện một cách hiệu quả, giáo viên sẽ đề xuất phương án ghi chép (với sự hỗ trợ của phiếu đọc sách hay nhật kí đọc). Các phép đo tâm lí cho thấy đa số học sinh cảm thấy tự tin và tràn đầy hứng khởi khi được tự tay thiết kế phiếu đọc sách.

- Dạy hiệu quả tiết đọc mở rộng giúp các bạn nhỏ ghi nhớ và vận dụng từ vựng nhanh hơn nhờ vào khả năng nhận biết nghĩa của từ thông qua ngữ cảnh trong câu văn. Nhờ đó, các bạn từng bước hình thành, phát triển thói quen và hứng thú đọc sách, phát triển kĩ năng tự đọc, tự học để mở rộng hiểu biết.

- Việc áp dụng các biện pháp tổ chức dạy học có hiệu quả các tiết đọc mở rộng và các tiết Thư viện là hết sức thiết thực để khơi dậy văn hóa đọc trong học sinh, trong đó đặc biệt được chú trọng là gây hứng thú đọc sách và rèn kĩ năng đọc hiểu. Nâng cao năng lực đọc chính là một trong những hoạt động, điều kiện quan trọng để đổi mới phương pháp dạy - học, giúp cho các giáo viên, học sinh đến với sách, hình

thành thói quen đọc sách, tạo nền tảng quan trọng cho việc tự học, học tập suốt đời của mỗi người.

4.2. Hiệu quả về kinh tế:

Mặc dù hiệu quả kinh tế của sáng kiến khá khó để đánh giá cụ thể, tuy nhiên có thể chỉ ra một số lợi ích kinh tế trực tiếp như sau:

- Không gây tốn kém về tài chính và có thể áp dụng được rộng rãi trong các trường Tiểu học góp phần đem lại hiệu quả tích cực cho cả giáo viên và học sinh.
- Nâng cao hiệu suất công việc của giáo viên, giúp học sinh có hứng thú hơn với môn học.
- Khi được giáo viên hướng dẫn về cách lựa chọn tài liệu đọc, học sinh sẽ giảm thiểu được việc mua tài liệu không phù hợp. Ngoài ra, học sinh còn có thể đọc được nhiều cuốn sách hay trên Internet hoặc tham khảo thêm của bạn bè mà không phải mất tiền mua.

4.3. Hiệu quả về xã hội:

- Nâng cao chất lượng dạy của giáo viên và chất lượng học của học sinh.
- Giúp học sinh có thể tiếp cận với các kiến thức mới mẻ, thời sự, từ đó có phương pháp học tập đúng đắn.
- Giúp giáo viên bổ sung và nâng cao kiến thức chuyên môn cũng như hiệu quả giảng dạy
- Các biện pháp được đưa vào trong sáng kiến mang đến cái nhìn tổng quan cho học sinh về tiết đọc mở rộng nói chung và môn Tiếng Việt nói riêng.
- Cùng với quá trình thực hành kỹ thuật đọc và đọc hiểu gắn với các bình diện đọc hiểu hình thức, đọc hiểu nội dung, liên hệ, so sánh, kết nối, đọc mở rộng giúp gia tăng khả năng đọc lưu loát, sự tự tin và hứng thú tiếp nhận văn bản.
- Xây dựng nhóm đọc sách tại các trường học và trên hệ thống online, tổ chức chương trình đọc - kết nối, chia sẻ hay xây dựng kho tư liệu hỗ trợ đọc mở rộng bước đầu tạo nên những ảnh hưởng tích cực về thói quen, văn hoá đọc cho học sinh lớp 3. Góp phần thúc đẩy sự tích cực học tập, tính trách nhiệm của cá nhân khi giải quyết vấn đề trong quá trình hoạt động nhóm, học sinh hình thành các năng lực, phẩm chất quan trọng cần thiết khi các em tham gia vào môi trường tập thể.
- Thông qua đọc mở rộng, kỹ năng đọc nhanh, đọc hiểu hay thị hiếu đọc, kỹ năng tra cứu thông tin và sử dụng phiếu đọc, nhật ký đọc ở học sinh cũng ngày một nâng cao.
- Góp phần thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay, đáp ứng mục tiêu đào tạo con người mới phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

5. Tính khả thi:

Tuy mới được triển khai thực hiện trong một thời gian ngắn nhưng các chương trình, dự án đọc đã kết nối và tạo được những nhóm đọc sách nhỏ hiệu quả. Đặc biệt, các hoạt động hỗ trợ như đại sứ văn hoá đọc cùng câu chuyện theo từng chủ đề, nhà thơ nhí hay thiết kế phiếu đọc sách dựa trên hình ảnh văn học yêu thích luôn tạo được không khí sôi nổi, hào hứng. Thông qua nhóm đọc sách, học sinh kết nối được khối lượng lớn văn bản (văn học và thông tin), hệ thống câu hỏi hỗ trợ, các trò chơi ô chữ, các hoạt động tương tác, phản hồi về đọc,... Nhóm đọc cũng tạo nên một môi trường học tập, giao tiếp tích cực, nâng cao khả năng tiếp thu kiến thức trong hoạt động đọc mở rộng và thói quen đọc sách mỗi ngày.

Năm học 2023 – 2024, các bạn học sinh lớp 3A trường Tiểu học Đồng Thái đã tham gia các tiết Đọc mở rộng đầy hào hứng, sôi nổi. Để có những tiết Đọc mở rộng hiệu quả, các bạn được các cô giáo rèn kỹ năng tự tìm sách báo để đọc và có chia sẻ trên lớp kết quả đọc sách với các bạn trong nhóm hoặc trước lớp. Tiết Đọc mở rộng giúp các bạn phát triển toàn diện các kỹ năng ngôn ngữ, hỗ trợ tích cực cho viết, nói và nghe để từng bước hoàn thành kỹ năng giao tiếp Tiếng Việt.

Trước đây khi chưa áp dụng sáng kiến trên, tôi thấy phần lớn học sinh học các tiết đọc mở rộng chưa có hiệu quả nhưng bây giờ các em đã hào hứng hơn rất nhiều trong việc tiếp nhận tri thức, đồng thời có điều kiện phát huy tốt năng lực của bản thân. Những học sinh ở đầu năm học còn đang hoang mang, lo lắng, tự ti khi chia sẻ ý kiến thì nay các em đã tự tin hơn rất nhiều thông qua các nhóm đọc sách. Ở từng giờ học, các em hoạt động rất sôi nổi. Trong quá trình giảng dạy tôi đã tích cực trau dồi kinh nghiệm, áp dụng nhiều phương pháp dạy học mới khiến bản thân thấy yêu nghề và có nhiều động lực. Các biện pháp trong sáng kiến mà tôi đã đề cập ở trên giúp tôi hoàn thành trách nhiệm nghề giáo, từng bước cùng nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến.

Đề tài được nghiên cứu từ tháng 9 và thực hiện từ tháng 10/2023

7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến

Thực hiện đề tài, sáng kiến không hết quá nhiều kinh phí.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phát triển kỹ năng đọc mở rộng cho học sinh là một nội dung khá mới với những yêu cầu cụ thể đã được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Học sinh thành thạo việc đọc thêm các văn bản mới, tương đương không chỉ góp phần nâng cao năng lực ngôn ngữ và Tiếng Việt mà còn góp phần quan trọng vào việc bồi dưỡng tâm hồn, cá tính, nâng cao năng lực tự chủ và học tập suốt đời

của học sinh. Học sinh có khả năng vận dụng tốt các kiến thức đã học một cách linh hoạt và sáng tạo, tạo nhiều hứng thú trong học tập. Để đạt được những mục đích đó, tôi mạnh dạn đưa ra một số kiến nghị, đề xuất sau:

1. Đối với các cấp lãnh đạo

- Tổ chức nhiều hơn nữa các hội thảo, chuyên đề để đưa ra nhiều giải pháp cho giáo viên học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương.
- Nhà trường cùng địa phương tạo điều kiện cơ sở vật chất cho các em học tập tốt hơn, như hệ thống sách truyện, tranh ảnh...

2. Đối với giáo viên

- Trong quá trình dạy học, giáo viên cần phối hợp linh hoạt các phương pháp và có các hình thức dạy học, vận dụng tốt mô hình “Trường học mới” kèm theo sự đánh giá học sinh theo Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tạo không khí hào hứng, vui tươi, phấn khởi giúp học sinh thích đọc, tự tin và tiếp thu bài đọc đạt hiệu quả.
- Giáo viên hãy dành nhiều thời gian nghiên cứu tài liệu giảng dạy, chuẩn bị kỹ việc cần thiết phải có trong giờ đọc mở rộng.
- Thường xuyên tìm tòi, học hỏi kinh nghiệm, phương pháp dạy học của đồng nghiệp, nghiên cứu các tài liệu, sách giáo khoa, mạng internet,... để nâng cao tay nghề.
- Thường xuyên đánh giá đúng năng lực của học sinh và ghi nhận kết quả học tập của các em dù là một tiến bộ rất nhỏ. Khéo léo, động viên, khen thưởng các em giúp các em cảm thấy vui vẻ, tự tin hơn trong giao tiếp, trong học tập, tạo cho học sinh cảm giác đến trường như là đến với ngôi nhà thứ hai của mình. Giáo viên dạy các em bằng tất cả tâm huyết của một nhà giáo.

3. Đối với phụ huynh

- Kết hợp chặt chẽ với nhà trường để tạo điều kiện cho các em học tập được tốt hơn.
- Không giao phó việc giáo dục con em cho nhà trường mà cần phối hợp với giáo viên, quan tâm việc học, việc chuẩn bị bài ở nhà của con mình, tạo cơ hội cho các em phát huy hết năng lực vốn có.
- Mua đủ sách giáo khoa cho các em, động viên khuyến khích các em đọc thêm truyện, sách, báo...

Qua một thời gian nghiên cứu và áp dụng vào thực tế, với kinh nghiệm năng lực và của bản thân tôi đã trình bày cụ thể một số giải pháp để học sinh lớp 3 học có hiệu quả tiết Đọc mở rộng. Với mong muốn nâng cao chất lượng hoạt động đọc mở

rộng giúp học sinh có kỹ năng đọc theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo. Do điều kiện thời gian có hạn và kinh nghiệm của bản thân còn hạn chế nên đề tài nghiên cứu này khó tránh khỏi những thiếu sót. Tôi rất mong nhận được sự nhiệt tình góp ý và bổ sung của hội đồng khoa học, cùng bạn bè đồng nghiệp để đề tài của tôi được hoàn thiện hơn, góp phần tốt hơn trong công tác giáo dục trẻ.

Tôi chân thành cảm ơn.

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm của mình viết, không sao chép nội dung của người khác.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

Đồng Thái, ngày 21 tháng 04 năm 2024.

Người viết sáng kiến

Khổng Thị Kim Thoa